

Số: /KH-SYT

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2026, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, dân chủ, công khai, minh bạch, liêm chính, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; tập trung vào 06 nội dung trọng tâm của cải cách hành chính: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Cải thiện kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính và các chỉ số PAPI, SIPAS; nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với Sở Y tế.

2. Yêu cầu

- Hệ thống thể chế của nền hành chính hoàn thiện, tổ chức thi hành pháp luật đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

- Cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh theo hướng chuẩn hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan, đơn vị.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế chuyên nghiệp, có phẩm chất, đạo đức tốt, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; bộ máy được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính.

II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

1.1. Mục tiêu

- Hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính của ngành y tế theo quy định của Trung ương và thực tiễn của tỉnh, trọng tâm là tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách trong lĩnh vực y tế; tham mưu hoàn thiện thể chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số về y tế, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- 100% các phòng chuyên môn Sở, đơn vị được phân công tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 100% văn bản quy phạm pháp luật ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

1.2. Nhiệm vụ

- Tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện thể chế lĩnh vực y tế, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật, các văn bản quy phạm liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách ngành y tế góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thuận lợi thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật:

- + Đổi mới, nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực y tế; tăng cường sự tham gia ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán của quy định pháp luật.

- + Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

- + Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong năm.

- + Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- + Đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý trong lĩnh vực y tế của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- + Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Mục tiêu

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết phải được rà soát, trình công bố, cập nhật công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia đúng thời gian quy định.

- Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý (10% TTHC kiến nghị đơn giản hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa). Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng. Rà soát, đề xuất bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 98%; tỷ lệ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền đạt 70%.

- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt 80%.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ. 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp được thực hiện điện tử.

- Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia là 90%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 80%.

- Tiếp tục thực hiện việc số hóa đạt 100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 80%.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực y tế phải được rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử (trừ các thủ tục có yếu tố mật, đặc thù) bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

- Rà soát, tham mưu thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 147/2025/NĐ-CP, Nghị định số 148/2025/NĐ-CP về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giải quyết TTHC trong lĩnh vực y tế từ ngày 01/7/2025 theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- 100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý đúng hạn.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết thủ tục hành chính, về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị đạt tối thiểu 95%. Trong đó mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, công lập đạt tối thiểu 90%.

- 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

2.2. Nhiệm vụ

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, nhất là đẩy mạnh các giải pháp liên thông, mở rộng việc tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Phối hợp kết nối chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Y tế, của các bộ, ngành liên quan phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là các thủ tục hành chính có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính:

- + Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân; đề xuất tích hợp, cắt giảm mạnh các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; chủ động đề xuất liên thông các thủ tục hành chính giảm thiểu đầu mối liên hệ, thời gian chờ đợi cho người dân, doanh nghiệp.

- + Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh. Rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Rà soát, thống kê và đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng triệt để công nghệ thông tin, khai thác và chia sẻ cơ sở dữ liệu.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định.

- Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. Mục tiêu

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc theo quy định. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị.

- Thực hiện tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của Trung ương. Năm 2030, giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

3.2. Nhiệm vụ

- Tham mưu hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức bộ máy của Sở Y tế trên cơ sở các quy định của Trung ương; trọng tâm là các vấn đề chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế, các công việc có thể chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm và những thay đổi trong mô hình tổ chức, hoạt động của Sở trong xu thế xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh để vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện các quy định mới của Trung ương về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn liền với quyền hạn và trách nhiệm;

khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước:

- + Tổ chức thực hiện các quy định mới của Trung ương về phân cấp quản lý trong lĩnh vực y tế.

- + Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của Sở Y tế và các đơn vị trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động; đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, công khai trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong ngành y tế.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý.

- Đến năm 2030, 25% -35% số lãnh đạo sở, trên 30% số lãnh đạo cấp phòng trực thuộc sở và tương đương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

4.2. Nhiệm vụ

- Tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ làm cơ sở cho việc bố trí, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của ngành trong giai đoạn mới.

- Triển khai các quy định mới của Trung ương quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức. Triển khai thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức bằng dữ liệu, số liệu và chuyển đổi số theo quy định.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng,

hợp lý về cơ cấu.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương.

- Triển khai các quy định mới về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đầy mạnh tự chủ.

- Tham mưu hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Phối hợp rà soát nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nghiên cứu đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài. Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 - 2030 trong ngành y tế.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Mục tiêu

- Thực hiện quy định mới về cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước.

- Triển khai thực hiện các quy định pháp luật về cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2030, giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

5.2. Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, quy định về cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Triển khai thực hiện quy định pháp luật về cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- + Triển khai thực hiện quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- + Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định và lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí.

+ Tham mưu ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của ngành theo hướng dẫn, quy định của Trung ương.

+ Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa:

+ Cụ thể hóa hoặc áp dụng các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường.

+ Rà soát có ý kiến tham mưu ban hành các chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập trong lĩnh vực y tế theo hướng dẫn, quy định của Bộ, ngành, Trung ương.

+ Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên (nếu có).

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

6.1. Mục tiêu

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục vận hành và xây dựng các ứng dụng truyền thông về triển khai y tế số trong ngành y tế, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của Sở Y tế; trong đó:

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin vận hành thông suốt, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Trên 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù).

6.2. Nhiệm vụ

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của ngành Y tế tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện cơ chế một cửa hiện đại trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế, kết hợp với Hệ thống Quản lý và Điều hành Đồng Nai - S (Dnis) ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng tập tin điện tử.

- Thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống dịch vụ công trực tuyến Quản lý trang thiết bị y tế của Bộ Y tế. Trên cơ sở đó, nâng cao số lượng thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến,

tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính ngành Y tế.

- Tiếp tục cung cấp tài khoản đơn thuốc quốc gia cho các cơ sở khám chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh dược trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh kê đơn thuốc điện tử và bán thuốc theo đơn điện tử quy định tại Thông tư số 11/2025/TT-BYT và Thông tư 26/2025/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Tập trung triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục phối hợp với Tổng đài 1022 trên Cổng tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân kịp thời giải đáp những thắc mắc, kiến nghị của tổ chức, cá nhân trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ngành Y tế.

- Tiếp tục kiện toàn, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở Y tế để cập nhật, cung cấp, công khai thông tin về cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của UBND tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính

7.1. Mục tiêu

- Cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính của công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch kịp thời, đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Y tế và các đơn vị.

- Tối thiểu 50% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm; 60% hoạt động kiểm tra của Sở Y tế được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Chỉ số Cải cách hành chính cải thiện so với năm 2025.

7.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, các kế hoạch thực hiện chuyên đề về cải cách hành chính và tổ chức triển khai theo phạm vi quản lý.

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý kịp thời các vướng mắc trong cải cách hành chính của Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Sở Y tế.

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình cải

cách hành chính giai đoạn 2021-2030, kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm và chuyên đề; nhân rộng các gương điển hình, các cách làm cải cách hành chính có hiệu quả thiết thực.

- Thực hiện công tác kiểm tra cải cách hành chính toàn diện, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các hệ thống giám sát, dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra; lấy kết quả kiểm tra cải cách làm tiêu chí, căn cứ đề xuất khen thưởng, xử lý vi phạm và đánh giá công vụ theo quy định.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính của Sở Y tế.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Y tế được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên của Sở theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các đơn vị bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao và nguồn thu của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đã đề ra. Định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính và công tác tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính.

- Tham mưu tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Chủ động triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động cải cách hành chính tại Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Đảm bảo kinh phí cho thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở.

3. Phòng Tổ chức cán bộ

Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ.

4. Các phòng chuyên môn Sở

- Chủ động theo dõi, cập nhật các quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Y tế, rà soát các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách để đề xuất sửa đổi, bổ

sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp; phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất đơn giản hoá các thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách hành chính.

- Tăng cường phối hợp với Văn phòng Sở trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ theo trình tự, thời gian giải quyết của Bộ thủ tục hành chính ngành y tế và theo quy trình ISO.

5. Các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này. Định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III, năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính gửi về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại các đơn vị, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ theo trình tự, thời gian giải quyết của Bộ thủ tục hành chính ngành y tế. Chủ động rà soát, đề xuất đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Phối hợp Văn phòng Sở đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trên tập san “Bản tin Sức khỏe Đồng Nai” của ngành.

- Cung cấp kịp thời các thông tin hoạt động ngành Y tế để đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Sở Y tế, đề nghị các phòng chuyên môn Sở, các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (Loan).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Mai Hương